

Làm rõ tác giả của *Ngự chế Bắc tuần thi tập* và tìm hiểu giá trị tập thơ

• Nguyễn Huy Khuyến

Đại học Đà Lạt

Tóm tắt:

Nghiên cứu về văn bản, xác định thiện bản, tác giả của văn bản là nhiệm vụ quan trọng của ngành Hán Nôm học. Khi đã xác định được tác giả và thiện bản thì văn bản đó có giá trị gấp nhiều lần. Bài viết này của chúng tôi không nằm ngoài mục đích đó. Vấn đề văn bản của *Ngự chế Bắc tuần thi tập* từ xưa đến nay mới chỉ được thống kê trong “Mộc bản triều

Nguyễn - Đề mục tổng quan”. Tuy nhiên, cuốn sách này lại cho rằng đây là tác phẩm do vua Minh Mệnh sáng tác. Qua quá trình nghiên cứu, đối chiếu với chính sử và các văn bản ngự chế thi khác của vua Thiệu Trị, thì có thể kết luận văn bản này là do vua Thiệu Trị sáng tác.

Từ khóa: *Ngự chế Bắc tuần thi tập*; vua Thiệu Trị; văn bản học; bổ khuyết; hành cung

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình nghiên cứu về thơ Minh Mệnh và Thiệu Trị, chúng tôi tiếp cận được một văn bản có tiêu đề: *Ngự chế Bắc tuần thi tập*, văn bản này được lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV - Đà Lạt, được in trực tiếp từ mộc bản. Văn bản được giới thiệu sơ lược và in trong sách *Mộc bản triều Nguyễn - Đề mục tổng quan* do nhóm tác giả Nguyễn Xuân Hoài, Phạm Thị Huệ, Phan Đình Nham, xuất bản năm 2008, Nxb Chính trị Quốc gia. Điều đáng nói là, nhóm tác giả đã cho rằng, văn bản này là của vua Minh Mệnh sáng tác khi ngự giá Bắc tuần. Tuy nhiên, theo nghiên cứu của chúng tôi văn bản này là của Thiệu Trị, phần đầu bài viết, chúng tôi sẽ làm sáng tỏ ai là tác giả của văn bản này.

Theo *Mộc bản triều Nguyễn - Đề mục tổng quan* thì *Ngự chế Bắc tuần thi tập*, kí hiệu H77/1-6, gồm 5 quyển, tổng cộng còn 190 tờ bao gồm các kí hiệu sau: H77/1 quyển thủ còn 46 tờ, gồm Biểu¹, Mục lục; kí hiệu H77/2 quyển 1, còn 29 tờ; kí hiệu H77/3 quyển 2, còn 30 tờ; kí hiệu H77/4 quyển 3, còn 29

tờ, kí hiệu H77/5 quyển 4 còn 28 tờ; kí hiệu H77/6 quyển 5 còn 28 tờ. Sách được các đại thần Hoàng Tế Mỹ 黃濟美, Nguyễn Bá Nghi 阮伯儀, Nguyễn Cửu Trường 阮久長, Lê Bá Đình 黎伯挺 viết biểu. Để làm sáng tỏ ai là tác giả của bộ sách này và giá trị nội dung của *Ngự chế Bắc tuần thi tập*, chúng tôi xin được giới thiệu bài viết này.

2. Các căn cứ chứng minh *Ngự chế Bắc tuần thi tập* là của Thiệu Trị

Để chứng minh *Ngự chế Bắc tuần thi tập* là của Thiệu Trị hay của Minh Mệnh, chúng tôi tiến hành nghiên cứu dựa trên nhiều căn cứ, như trong ghi chép của chính sử và thơ văn của hai vị vua này.

Thứ nhất là căn cứ vào *Ngự chế thi tập* gồm 4 tập của vua Thiệu Trị hiện đang lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, kí hiệu A.135/1-13.

Thứ hai là căn cứ vào các bài văn bia *Thiết Cánh* khắc năm 紹治二年十二月吉日. 恭鑄禦製詩一首 (Ngày tốt, Tháng 12 Năm Thiệu Trị thứ 2 (1842) cung kính khắc một bài thơ ngự chế) ở Nghệ An và bài *Vĩnh Định hà cảm tác* ở Quảng Trị,

¹ Bài biểu dâng sách không còn đầy đủ chỉ còn lại tờ 2.

*Quá Hoành Sơn quan*² ở Quảng Bình, Thiệu Trị thánh chế *Đề Trấn Vũ quán thi* kí hiệu R.121, Thư viện Quốc gia Việt Nam, nội dung bài thơ này hoàn toàn trùng với bài *Đề Trấn Vũ quán* trong *Ngự chế Bắc tuần*, những bài văn bia này trong phần lục khoản đều khắc niên hiệu Thiệu Trị. Mà những bài thơ này đều nằm trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập*.

Thứ ba là ghi chép của chính sử, sách *Đại Nam thực lục*³.

Thứ tư là so sánh toàn bộ tiêu đề bài thơ trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập* và *Ngự chế thi* của Thiệu Trị, xem có sự trùng lặp hay không.

Thứ năm, đối chiếu văn bản học các bài thơ trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập* với hơn 3500 thơ ngự chế do vua Minh Mệnh làm thì không có bài nào trùng lặp.

Trong bài biểu của đình thần dâng sách có đoạn: “聖祖仁皇帝丕平之會賁飭鴻猷節奉聖駕北巡，儀文日盛，內綏德致，外睦鄰交，民生于茲，歌詠聖澤，去年春奉我皇上率遵成憲載舉彝章輦路所臨，芳風普被，九郡之江山生色，三春之花草增妍。察吏觀民...”⁴ (Thánh tổ Nhân Hoàng đế phi bình chi hội, bí sức hồng du, tiết phụng Thánh giá Bắc tuần, nghi văn nhật thịnh, nội tuy đức trí, ngoại mục lân bang, dân sinh vu tư, ca vịnh thánh trạch, khứ niên xuân phụng ngã hoàng thượng, suất tuân thành hiến, tải cử di chương, liễn lộ sở lâm, phương

phong phổ bị, cửu quận chi giang sơn sinh sắc, tam xuân chi hoa thảo tăng nghiên, sát lại quan dân...).

Dịch nghĩa: “Thánh Tổ Nhân Hoàng đế kế thừa sự nghiệp, sửa sang cơ đồ rực rỡ, kính vâng Bắc tuần, lễ nghĩa ngày càng đầy đủ, trong nước thì yên ổn, bên ngoài thì hòa mục với láng giềng, dân sống nơi nơi đâu đâu ca tụng ân trạch như thánh, mùa xuân năm ngoai Hoàng thượng ta noi theo phép cũ, đề cao điển lệ, ngự giá các nơi, giáo hóa rộng khắp, sông núi khắp chín quận tươi đẹp, hoa cỏ mùa xuân càng rực rỡ. kiểm tra quan lại, thăm nom dân chúng...”.

Vua Thiệu Trị học theo vua cha Bắc tuần để xem dân chúng, kiểm tra quan lại đó chính là noi theo phép cũ. Trên đường Bắc tuần vua đã làm những bài thơ có theo thống kê ở dưới đây.

Vua Minh Mệnh mất năm 1840. Ngay sau khi lên ngôi kế vị, vua Thiệu Trị tuần du Bắc hà và đã sáng tác tập thơ này. Về lại kinh đô, nhà vua cho khắc in vào năm 1844. Việc này sách *Đại Nam thực lục* có chép: “Tập thơ *Ngự chế Bắc tuần* khắc xong, ban cấp cho hoàng tử, hoàng thân, các quan văn võ và các quan ở các tỉnh về châu, cùng phủ Thừa Thiên, trường Quốc tử giám, học chính các tỉnh đều 1 tập”⁵.

Khi ra Bắc, từ Thừa Thiên đến Hà Nội, vua đã cho lập nơi nghỉ trưa và ngủ đêm ở 41 chỗ: Khi đến các hành cung này, vua Thiệu Trị có làm thơ, các bài thơ này sẽ được dẫn chứng trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập*, có đối chiếu với ghi chép của chính sử. Các hành cung dọc đường Bắc tuần gồm: *Kim Đồi, Đại Lộc, Trung Đan, tỉnh lỵ Quảng Trị, Mai Xá, Xuân Hoà, Hồ Xá, Thuận Trạch, Mỹ Hương, tỉnh lỵ Quảng Bình...* Các địa danh này đều có trong tập thơ *Ngự chế Bắc tuần thi tập*.

² *Quảng Bình qua thơ Hán Nôm*, Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình xuất bản, 2003, tr.107-118 cũng khẳng định bài thơ này do vua Thiệu Trị sáng tác.

³ Khi trầm ra Bắc, trải xem các địa phương, coi đến núi sông mà nhớ ơn liệt thánh, mừng tục thuần mỹ mà mộ sự vẻ vang của triều xưa, không phải là chỉ ưa thích thơ văn mà thôi. Nhưng sơ thảo lần đầu, sợ chưa đủ để lại cho đời sau. Nay đã có lời xin thì giao cho các đại thần duyệt lại, tâu lên. Trương Đăng Quế, Vũ Duy Cán lại xin cho thi hành việc khắc. Vua bèn y cho. Bấy giờ mới chia định: bài “Sông Vĩnh Định”, bài “Sông Ái Tử” ở Quảng Trị; bài “Định Bắc trường thành”, bài “Cầu Lý Hoà”, bài “Hai núi Khiêu Thạch”, bài “Sông Linh Giang”, bài “Cửa Hoành Sơn” ở Quảng Bình; bài “Núi Hồng Lĩnh” ở Hà Tĩnh; bài “Thiết cang” ở Nghệ An; bài “Sông Ngọc Giáp”, bài “Núi Tam Điệp” ở Thanh Hoá; bài “Núi Hộ Thành” ở Ninh Bình, gồm 18 bài thơ ngự chế, sai địa phương sở tại khắc thơ vào đá, dựng bia ở bên đường. Còn 3 bài “Chùa Hoảng Phúc” ở Quảng Bình, “Lầu Tĩnh Bắc” và “Quán Chân Vũ” ở Hà Nội đều khắc vào hoành biển treo lên trên cửa. [1, tr 417]

⁴Trích bài Biểu dâng sách, tờ số 2.

⁵ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, (tập 6), Bản dịch của Viện Sử học (2007), Nxb. Giáo dục. 1, tr. 608.

Hơn nữa, khi vua cho khắc các bài thơ này trên bia đá để lưu lại các nơi, thì chính sử triều Nguyễn cũng đã ghi lại: “*Khắc các bài thơ ngự chế khi Bắc tuần ở các địa phương*”⁶.

Với những căn cứ như trên, đồng thời qua đối chiếu văn bản *Ngự chế thi* của vua Thiệu Trị thì các bài thơ trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập* là hoàn toàn trùng khớp. Hơn nữa các bài văn bia có khắc những bài thơ như ở Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Nội đều ghi vào niên hiệu Thiệu Trị, điều đó cũng là căn cứ để chứng minh tác giả tập thơ này là vua Thiệu Trị, chứ không phải của vua Minh Mệnh sáng tác như nhóm tác giả *Một bản triều Nguyễn - Đề mục tổng quan* đã nêu.

Vì vậy, tập thơ này do vua Thiệu Trị sáng tác nhân dịp Bắc tuần năm 1842 và được khắc in thành sách năm 1844 với nhan đề *Ngự chế Bắc tuần thi tập*.

2. Văn bản *Ngự chế Bắc tuần thi tập*

Mặc dù văn bản này hiện nay chỉ còn có 1 bản duy nhất tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV, cùng với việc bảo quản không được tốt, song văn bản có giá trị làm cơ sở cho việc nghiên cứu các giá trị văn hóa, lịch sử của dải đất miền Trung từ Huế đến Hà Nội. Đó là những ngọn núi, dòng sông, cửa quan, phong cảnh, vãn nông, kiểm tra quan lại v.v...

Quyển Mục lục còn các tờ số: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33⁷, 34, 36, 37, 39, 40, 41, 43. Trong đó có 1 tờ không rõ số trang và số quyển, tuy nhiên, sau khi đối chiếu nội dung ghi chép trong tờ này, chúng tôi nhận thấy tiêu đề bài thơ được in trong tờ này thuộc quyển 4, tờ số 26 và

27. Nhận xét: trong quyển Mục lục thiếu các tờ: 11, 12, 27, 35, 38, 42.

Quyển 1 còn các tờ: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 29, 30. Nhận xét: Quyển 1 thiếu các tờ: 19, 28. Tờ số 18, 21 do bị sứt ván in nên nhiều chữ bị mờ mất nét.

Quyển 2 còn các tờ: 1, 3, 4⁸, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30. (trong quyển này còn có 3 tờ không xác định số trang, qua đối chiếu các bài thơ ghi chép ở mục lục, thì tờ này là tờ số 2 tờ số 9 và tờ số 23). Nhận xét: Như vậy, quyển 2 không thiếu tờ nào. Tờ số 4, do bị sứt ván in nên nhiều chữ bị mờ mất nét.

Quyển 3 còn các tờ: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 20, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30. Trong quyển này có 1 tờ bị mất nhiều phần nội dung, cả số tờ cũng bị mất, qua đối chiếu chúng tôi cho đó là tờ số 19. Nhận xét: Quyển 3 thiếu các tờ: 8, 23.

Quyển 4 còn các tờ: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30. Nhận xét: Quyển 4 thiếu tờ: 18

Quyển 5 còn các tờ: 1, 2, 4, 5, 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 27, 28, 29, 30, 31. Nhận xét: Quyển 5 thiếu các tờ: 3, 7, 25, 26.

Ngoài ra ở cuối hồ sơ có 1 tờ không xác định số quyển và số tờ, qua đối chiếu nội dung, thì tờ đó là tờ số 23 của quyển 3. Như vậy, quyển 3 chỉ bị mất 1 tờ số 8. Tóm lại, văn bản *Ngự chế Bắc tuần thi tập* bị thiếu 15 tờ.

⁶ *Đại Nam thực lục*, (tập 6), tr. 417.

⁷ Tờ mục lục số 33 bị mất hoàn toàn nội dung, nguyên nhân là do ván in bị hỏng, nên trong quá trình in lại, bản này mờ không đọc được.

⁸ Tờ số 4 bị mờ nhiều dòng bị mất chữ.

Ngự chế Bắc tuần thi tập	Quyển					
	Mục lục	1	2	3	4	5
Số tờ mất	11, 12, 27, 35, 38, 42	19, 28	0	8,	17	3, 7, 25, 26
Tổng số tờ mất	15					

Do văn bản bị mất 15 tờ, trong đó phần nội dung là 9 tờ, 6 tờ phần mục lục, vì vậy, việc khuyết thiếu số bài thơ và nội dung của các bài thơ nằm trong

các tờ bị mất là điều không tránh khỏi. Qua nghiên cứu, số bài thơ bị mất ở các quyển cần bổ khuyết gồm:

Quyển	Tên bài thơ cần bổ khuyết	Tổng số bài mất
1	別湖舍由陸作 Biệt Hồ Xá do lục tác	4
	廣祿行宮題辟 Quảng Lộc hành cung đề bích	
	廣平道中感昔 Quảng Bình đạo trung cảm tích	
	定北長城懷古作 Định Bắc trường thành hoài cổ tác	
3	據留京皇子安豐亭侯洪保奏章欽奉我聖祖母仁宣慈慶太皇太后慈旨 賞賜珍品十味飛駟宣頒余欣喜之至整服拜賜 [...xin lược]. Cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo tấu chương, khâm phụng ngã Thánh tổ mẫu Nhân tuyên từ khánh Thái Hoàng thái hậu từ chỉ thưởng tứ trân phẩm thập vị, phi nhật tuyên ban, dư hân hỉ chí chí, chỉnh phục bái tứ [...xin lược]	1
4	予告休養之禮部尚書潘輝湜扶鳩來觀念其疇昔之臣賞賜銀綬詩以示之 Dư cáo hưu dưỡng chi Lễ bộ Thượng thư Phan Huy Thực phù cưu lai cận niệm kì trừ tích chi thần thưởng tứ ngân hoàn thi dĩ thị chi	2
	北圻色服 Bắc Kỳ sắc phục	
5	四月初一日 Tứ nguyệt sơ nhất nhật	7
	四月初八日 Tứ nguyệt sơ bát nhật	
	四月初九日 Tứ nguyệt sơ cửu nhật	
	四月初十日 Tứ nguyệt sơ thập nhật	
	展謁天授陵禮成敬述 Triển yết Thiên Thụ lăng lễ thành kính thuật	
	再往安憑行宮駐蹕 Tái vãng An Bằng hành cung trú tất	
	展謁孝陵禮成泣述 Triển yết Hiếu Lăng lễ thành khấp thuật	

Số bài thơ theo mục lục

Ngự chế Bắc tuần thi tập	Quyển				
	1	2	3	4	5
Số bài	39	53	19	16	31
Tổng số bài bị mất	4	0	1	2	7

Đề bổ khuyết 14 bài bị mất, chúng tôi dựa vào *Ngự chế thi sơ tập*, kí hiệu A.135, hiện lưu tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm. Trong Đại Nam thực lục cho biết Ngự chế Bắc tuần thi tập là 173 bài⁹.

⁹ Năm nay, ngự giá ra Bắc, thăm mùa màng, hỏi việc nông, xem dân tình, xét quan lại, làm phúc, ban ơn, dạy chính sự, sửa việc binh, phẩm trải qua chỗ nào đều có thơ đề ghi việc, tính được

gồm 173 bài. Có lẽ khi tuyển chọn đề cho khắc in chỉ tuyển chọn 158 bài. Còn thiếu 15 bài không được khắc in? Tuy nhiên, theo thực tế mục lục văn bản, bộ sách này chỉ in đến quyển thứ 5. Tổng mục lục cũng dừng lại ở quyển 5, bài thơ cuối cùng của trang mục lục 41 - 43 trùng với nội dung của bài thơ được in trong trang 28-31 của quyển 5.

Tên bài thơ bằng chữ Hán và phiên âm Hán Việt		Số bài	Ngữ chế thi sơ tập A.135
卷一 Quyển 1			
予載稽典禮遵奉成規命駕北巡往湯 沐邑拜見原廟展謁祖陵觀風省方行 慶施惠以至交修式好皆用昭宣先澤 于萬邦爰命太史鐫吉[...xin lược]. Dư tải kê điển lễ tuân phụng thành quy, mệnh giá Bắc tuần vãng Thang Mộc áp, bái kiến nguyên miếu triển yết tổ lăng, quan phong tỉnh phương, hành khánh thi huệ, dĩ chí giao tu thức hảo giai dụng, chiêu tuyên tiên trạch vu vạn bang, viên mệnh Thái sử quyền cát dĩ [...xin lược]	祇告太廟禮成敬述Kì cáo Thái Miếu lễ thành kính thuật	1	+ Q7
	祇告世廟禮成敬述Kì cáo Thế Miếu lễ thành kính thuật	2	+
	祇告孝思殿禮成悲述Kì cáo Hiếu Tư điện lễ thành bi thuật	3	+
登舟謁陵曉發Đăng chu yết lăng hiểu phát		4	+
駐蹕安憑行宮舒望得句Trú tất An Bằng hành cung thư vọng đắc cú		5	+
展謁孝陵禮成泣述Triển yết Hiếu Lăng lễ thành khấp thuật		6	+
展謁孝東陵禮成泣述Triển yết Hiếu Đông lăng lễ thành khấp thuật		7	+
迴蹕Hồi tất		8	+
親率皇親群臣奉表奏聞聖祖母仁宣慈慶太皇太后舉行鉅典命駕時巡歛 福臚歡慶安祝嘏恭紀Thân suất hoàng thân quần thần phụng biểu tấu vãn, Thánh tổ mẫu Nhân tuyên từ khánh Thái Hoàng thái hậu cử hành cự điển, mệnh giá thời tuần liêm phúc lô hoan khánh an chúc hồ cung kỉ.		9	+
設朝御太和殿頒詔布告天下[...xin lược]Thiết triều ngự Thái Hòa điện ban chiếu bố cáo thiên hạ [...xin lược]		10	+
大閱Đại duyệt		11	+
啟鑾北巡Khải loan Bắc Tuần		12	+
金堆涼亭艤船小憩Kim Đồi lương đình nghĩ thuyền tiểu khế		13	+
渡三江海兒Độ Tam Giang Hải Nhi		14	+
大祿行宮夜泊Đại Lộc hành cung dạ bạc		15	+
大祿行宮曉發泛相得舟觀禾因隨適小試鳥鎗Đại Lộc hành cung hiểu phát tương đắc chu quan hòa nhân tùy thích tiểu thí điều thương		16	+
忠丹座落午停Trung Đan tọa lạc Ngọ đình		17	+
過永定河感作Vĩnh Định hà cảm tác		18	+
抵廣治津次行宮Đề Quảng Trị tân thứ hành cung		19	+
駕臨廣治省城署治平巡撫鄧德瞻等率屬轄官弁及諸土司行迎鑾贊見禮 即降諭賞賜全省文武官吏弁兵無整辦行宮座落以至郵傳雜役既承天廣 治人丁身緡皆蠲免十分之三四有差與夫積欠各項稅課亦量隨蠲減大小 均霑漢夷魯及詩以紀事Giá lâm Quảng Trị tỉnh thành Thự trị bình Tuần		20	+

phủ Đặng Đức Chiêm dâng suất thuộc hạt quan biên cập chư Thổ ti hành nghênh loan chí kiến lễ tắc giáng dụ thưởng tứ toàn tỉnh văn võ quan lại biên binh vô chính biện hành cung tọa lạc, dĩ chí buru truyền tập dịch, kí Thừa Thiên, Quảng Trị nhân đình thân mần giai quyền miễn thập phần chi tam tứ hữu sai dữ phu tích khiếm các hạng thuế khóa diệc lượng tùy quyền giảm đại tiểu quân chiêm Hán di lỗ cập thi dĩ kỉ sự.		
石捍江Thạch Hân giang	21	+
過愛子江述古Quá Ái Tử giang thuật cổ	22	+
梅舍行宮來歇Mai Xá hành cung lai yết	23	+
時和行殿日中小泊Thời hòa hành điện nhật trung tiểu bạc	24	+
湖舍津次小棚夜憩Hồ Xá tân thứ tiểu bằng dạ khế	25	+
別湖舍由陸作Biệt Hồ Xá do lục tác	26	+
廣祿行宮題辟Quảng Lộc hành cung đề bích	27	+
廣平道中感昔Quảng Bình đạo trung cảm tích	28	+
題弘福寺Đề Hoằng Phúc tự	29	+
順宅行宮停歇Thuận Trạch hành cung đình yết	30	+
美香座落午停Mĩ Hương tọa lạc ngọ đình	31	+
日者飛箋恭請聖安茲據留京皇子安豐亭侯洪保摺奏奉聖慈傳旨萬安喜 而有作 (用進退格) Nhật giả phi tiên cung thỉnh thánh an, tư cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo tập tấu Thánh từ truyền chỉ vạn an, hi nhi hữu tác (dụng tiến thoái cách)	32-33	+
駕抵廣平省城臨幸施惠布政阮時敘署按察陳輝樸領兵阮文習率屬備儀 拜賀詩以誌之Giá đề Quảng Bình tỉnh thành lâm hạnh thi huệ Bồ chánh Nguyễn Thời Tự, Thự Án sát Trần Huy Phác, Lãnh binh Nguyễn Văn Tập, suất thuộc bị nghi báỉ hạ, thi dĩ chí chí	33	+
閱水師Duyệt thủy sư	34	+
廣平津次行宮夜歇Quảng Bình tân thứ hành cung dạ yết	35	+
定北長城懷古作 (三首) Định Bắc trường thành hoài cổ tác (tam thủ)	36-38	+
賦得燕燕于飛 (戲藏每句中各有雙燕意義) Phú đắc yển yển vu phi (hí tàng mỗi cú trung các hữu song yển ý nghĩa)	39	+
卷二 Quyển 2		
廣平風景Quảng Bình phong cảnh	1	+Q7
出廣平關Xuất Quảng Bình quan	2	+Q8
廣高行宮停馬Quảng Cao hành cung đình mã	3	+
里和橋Lý Hòa kiều	4	+
跳石雙崑Khiêu thạch song nham	5	+
駐蹕廣溪行宮Trú tất Quảng Khê hành cung	6	+
渡靈江回顧微晒Độ Linh Giang hồi cổ vu sần	7	+
靈江Linh Giang	8	+
廣安行宮午來宵歇Quảng An hành cung ngọ lai tiêu yết	9	+
過橫山關Quá Hoành Sơn quan	10	+

靜神行宮停輦Tĩnh Thần hành cung đình liễn	11	+
靜沙行宮夜駐Tĩnh Sa hành cung dạ trú	12	+
靜樂行宮午憩Tĩnh Lạc hành cung Ngọ khế	13	+
錦川途中作 (四截) Cẩm Xuyên đồ trung tác (tứ tiết)	14-17	+
靜溪行宮停歇Tĩnh Khê hành cung đình yết	18	
駕抵河靜省城布政阮同科署按察武德濡率文武屬省官員及耆民土司朝 觀爰頒詔施恩普被夏夷咸霑惠再親御觀覽城池地勢援筆誌事一篇 Giá đề Hà Tĩnh tỉnh thành Bố chánh Nguyễn Đồng Khoa, Thự Án sát Võ Đức Nhu, suất văn võ thuộc tỉnh quan viên cấp kì dân thổ ti triều cận, viên ban chiếu thi ân, phổ bị Hán di hàm chiêm thực huệ, tái thân ngự quan lãm thành trì địa thế, viện bút chí sự nhất thiên.	19	+
別河靜省城登舟曉泛Biệt Hà Tĩnh tỉnh thành đăng chu hiệu phiếm	20	+
丹制江亭夜泊Đan Chế giang đình dạ bạc	21	+
瓜牙茅殿日午停泊Qua Nha Mao điện nhật Ngọ đình bạc	22	+
石河舟次Thạch Hà chu thứ	23	+
平朗水棚春宵泊Bình Lăng thủy bằng xuân tiêu bạc	24	+
鴻嶺Hồng Lĩnh	25	+
駕抵乂安省城權護安靜總督關防之署布政武濬按察胡祐領兵官全伯誼 等率步軍副領兵胡平水師副領兵阮伯情屬轄文武休官耆民及諸新疆鎮 寧鎮邊土司瞻 ¹⁰ [...] Giá đề Nghệ An tỉnh thành quyền hộ An Tĩnh Tổng đốc quan phòng chi Thự Bố chánh Võ Tuấn, Án sát Hồ Hữu, Lãnh binh quan Đồng Bá Huyền đẳng suất bộ quân phó Lãnh binh Hồ Bình, thủy sư phó Lãnh binh Nguyễn Bá Tình thuộc hạt văn võ hưu quan kì dân cấp chư tân cương trấn biên thổ ti chiêm [...] xin lược]	26	+
出乂安城別舟次由陸早發Xuất Nghệ An thành biệt chu thứ do lục tảo phát	27	+
安金行宮駐馬An Kim hành cung trú mã	28	+
興元埜外Hưng Nguyên dã ngoại	29	+
安香行宮春宵得句An Hương hành cung xuân tiêu đắc cú	30	+
鐵港Thiết Cảng	31	+
安壘行宮午憩An Lũy hành cung Ngọ khế	32	+
安瓊行宮夜駐An Quỳnh hành cung dạ trú	33	+
山珠途中作Son Chu đồ trung tác	34	+
清科行宮停駕Thanh Khoa hành cung đình giá	35	+
清舍行宮駐輦Thánh Xá hành cung trú liễn	36	+
渡玉甲江 (用進退格) Độ Ngọc Giáp giang (dụng tiến thoái cách)	37-38	+
清泰行宮午憩Thanh Thái hành cung Ngọ khế	38	+
駕至清省總督尊室俚率藩某武允恭范克宅及文武屬宵副領兵潘松漢土 府縣以至耆老數千餘迎鑾拜謁爰命駐蹕施惠用詩紀事 Giá chí Thanh	39	+

¹⁰ Từ đây đến hết tiêu đề bài thơ chúng tôi bỏ khuyết thông qua bản ngữ chế thi từ 40, *Ngự chế thi sơ tập*, quyển 8.

tỉnh Tổng đốc Tôn Thất Lương suất Phiên Mỗ, Võ Sung Cung, Phạm Khắc Trạch cập văn võ thuộc tiêu Phó Lãnh binh Phan Tùng, Hán thổ phủ huyện dĩ chí kì lão sở thiên dư nghênh loan báỉ yết, viên mệnh trú tất thi huệ, dụng thi kì sự.		
命駕往貴鄉偶作Mệnh giá vãng quý hương ngẫu tác	40	+
抵貴縣清高行宮齋宿詣肇祥城拜見原廟禮成敬述Đề quý huyện Thanh Cao hành cung trai túc nghệ Triệu Tường thành báỉ kiến nguyên miếu lễ thành kính thuật	41	+
展謁肇祥山長原陵禮成感述Triển yết Triệu Tường sơn Trường Nguyên lăng lễ thành cảm thuật	42	+
宴賚奉直之尊室及公姓貴鄉貴縣員人金幣牛酒有差詩以示之 Yển lãi phụng trực chi Tôn thất cập công tính quý hương quý huyện viên nhân kim bạch ngư tử hữu sai, thi dĩ thị chi	43	+
喜雨Hi vũ	44	+
雨後氣涼趁晴發Vũ hậu khí lương sản tình phát	45	+
過三疊山Quá Tam Điệp sơn	46	+
不憩寧遊行宮直抵安橋登舟濟川回顧三疊山偶作示駕下侍從Bất khê Ninh Du hành cung trực đề An Kiều đăng chu tể xuyên hồi cổ Tam Điệp ngẫu tác thị giá hạ thị tòng	47	+
駐蹕寧平津次行宮Trú tất Ninh Bình tân thứ hành cung	48	+
駕臨寧平省兼轄之太保前軍都統府都統掌府事領河寧總督新福侯范有心 [...xin lược] Giá lâm Ninh Bình tỉnh kiêm hạt chi Thái bảo tiền quân Đô thống phủ Đô thống Chương phủ sự lăng Hà Ninh Tổng đốc Tân phúc hầu Phạm Hữu Tâm [...xin lược]	49	+
登護城山Đăng hộ Thành sơn	50	+
乘涼曉泛經過端偉水棚來治里仁行宮駐蹕Thừa lương hiếu phiếm kinh qua đoan vi thủy bằng lai trị Lí Nhân hành cung trú tất	51	+
曉發別里仁連隊山抵興安津次行宮午停Hiếu phát biệt Lí Nhân liên đội sơn đề Hưng Yên tân thứ hành cung ngọ đình	52	+
卷三 Quyển 3		
臨幸興安省城布政使護理巡撫關防吳金麟按察使黎元忠副領兵官陳玉謹率屬轄大小官員朝參特降恩綸該省之芙蓉金洞僊侶三縣地居珥河下流每為秋汛淋濕者各優加厚焉餘照諸省爰用詩紀事Lâm hạnh Hưng Yên tỉnh thành Bồ chánh sứ Hộ lí tuần phủ quan phòng Ngô Kim Lâm, Án sát sứ Lê Nguyên Trung, phó Lãnh binh Trần Ngọc Cẩn suất thuộc hạt đại tiểu quan viên triều tham, đặc giáng ân luân cai tỉnh chi Phù Cừ, Kim Động, Tiên Lữ tam huyện, địa cư Nhị Hà hạ lưu, mỗi vi thu tấn lâm thấp giả, các ưu gia hậu yên, dư chiếu chư tỉnh, viên dụng thi kì sự.	1	+
芮陽涼亭夜泊Nhuế Dương lương đình dạ bạc	2	+
趁曉歷米所江亭入夜抵河內同仁座落休暇得句Sấn hiếu lịch Mễ Sở giang đình nhập dạ đề Hà Nội Đồng Nhân tọa lạc hưu hạ đắc cú	3	+

命排騎駕臨幸河內省城為行在所旬宣黎庶載道歡迎望幸情殷見於形色千百萬眾肅靜端嚴叩首道旁臚誠瞻仰淳風沕穆喜而誌之Mệnh bài kì giá lâm hạnh Hà Nội tỉnh thành vì hành tại sở tuần tuyên lê thứ tải đạo hoan nghênh vọng hạnh tình ân kiến ư hình sắc thiên bách vạn chung túc tỉnh đoan nghiêm, khẩu thủ đạo bang lô thành chiêm ngưỡng, thuần phong muội mục, hi nhi chí chí.	4	+
御殿準禮部署尚書潘伯達經引太保前軍都統府都統掌府事領河寧總督新福侯范有心山興宣總督安福男阮公煥署寧太總督阮登楷[... xin lược]. Ngự điện chuẩn Lễ bộ Thự thượng thư Phan Bá Đạt kinh dẫn Thái bảo tiền quân Đô thống phủ Đô thống Chương phủ sự lãnh Hà Ninh tổng đốc Tân Phúc Hầu Phạm Hữu Tâm Sơn, Hưng, Tuyên tổng đốc An Phúc Nam Nguyễn Công Hoán, Thự Ninh Thái tổng đốc Nguyễn Đăng Khải [...xin lược].	5	+
正月二十二日自京啟鑾至本月十八日抵河內省計二十七日所至諸地方駐蹕及午停夜歇者十二日途間行次者十五日閱歷水陸行宮四十四所里路該一千三百七十餘里而一路天色陰晴淑氣清爽不有霪雨而淋濕亦無酷暑而暴炎[...xin lược bớt] Chính nguyệt nhị thập nhị nhất tự Kinh khai loan chí bốn nguyệt thập bát nhật để Hà Nội tỉnh, kê nhị thập thất nhật sở chỉ chư địa phương trú tất, cập ngộ đình yết giả thập nhị nhật, đồ gian hành thứ giả thập ngũ nhật, duyệt lịch thủy lục hành cung tứ thập tứ, sở lí lộ cai nhất thiên tam bách thất thập dư lí, nhị nhất lộ thiên sắc âm tình thực khí thanh sáng bất hữu dâm vũ nhi lâm thập diệc vô khốc thử nhi bạo viêm [... xin lược]	6	+
據留京皇子安豐亭侯洪保奏章欽奉我聖祖母仁宣慈慶太皇太后慈旨賞賜珍品十味飛駝宣頒余欣喜之至整服拜賜隨即傳集扈蹕皇親之建安公定遠公延慶公常信公安慶公慈山公壽春公寧順公富平公從國公襄國公皇二子皇四子皇六子皇八子陪席分嘗均霑慈惠恭紀一篇Cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo tấu chương, khâm phụng ngã Thánh tổ mẫu Nhân tuyên từ khánh Thái Hoàng thái hậu từ chỉ thường tứ trân phẩm thập vị, phi nhật tuyên ban, dư hân hi chí chí, chỉnh phục bái tứ, tùy tức truyền tập hộ tất hoàng thân chi Kiến An công, Định Viễn công, Diên Khánh công, Thường Tín công, An Khánh công, Từ Sơn công, Thọ Xuân công, Ninh Thuận công, Phú Bình công, Tông Quốc công, Nhung Quốc công, hoàng nhị tử, hoàng tứ tử, hoàng lục tử, hoàng bát tử, bồi tích phân thưởng quân chiêm từ huệ cung kì nhất thiên.	7	+
頒詔覃恩 Ban chiếu đàm ân	8	+
御殿兵部臣奏云據留京皇子安豐亭侯洪保留京大臣謝光巨何維藩阮登洵尊室帛轉據署永隆提督英勇將延佑男段文策河僊 [...xin lược] Ngự điện Binh bộ thần tấu vãn, cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo, lưu kinh đại thần Tạ Quang Cự, Hà Duy Phiên, Nguyễn Đăng Tuấn, Tôn Thất Bạch, chuyển cứ Thự Vĩnh Long đề đốc anh dũng tướng diên hữu nam Đoàn Văn Sách, Hà Tiên [...xin lược]	9	+Q9

敬題靖北樓Kính đề Tĩnh Bắc lâu	10	+
命協辦大學士領都察院左都御史黎登瀛行營大臣之加都統衙統制新祿男枚公言核寔北圻之中前左右後五軍軍政事清具奏爰排騎駕往教場登臺御閱Mệnh Hiệp biện Đại học sĩ, lãnh Đô Sát viện Tả đô Ngự sử Lê Đăng Doanh hành doanh đại thần chi gia đô thống nha thống chế Tân Lộc Nam Mai Công Ngôn hạch thực Bắc Kỳ chi trung tiền tả hữu hậu ngũ quân quân chính sự thanh cụ tấu, viên bài kị giá vãng giáo trường đẳng đài ngự duyệt.	11	+
清明節述懷Thanh Minh tiết thuật hoài	12	+
命御前大臣後軍都統府都統掌府事弘忠伯阮文仲後扈大臣龍武營署統制黃登慎操演象陣事清陳奏本日駕臨御閱官兵整肅陣勢嚴明勇悍堪嘉詩以誌事Mệnh Ngự tiền đại thần hậu quân Đô thống phủ Đô thống Chương phủ sự Hoàng Trung Bá, Nguyễn Văn Trọng, hậu hộ đại thần long vũ doanh thự thống chế Hoàng Đăng Thận, thao diễn tượng trận sự thanh trần tấu, bốn nhật giá lâm ngự duyệt quan binh chỉnh túc, trận thế nghiêm minh dung hân kham gia, thi dĩ chí sự.	13	+
據留京皇子安豐亭侯洪保留京大臣謝光巨何維藩阮登洵尊室帛奏報京中得雨又據承天府之領提督兼理府事尊室恭府尹范貴權辦府丞丁久中奏敘田疇霽潤禾苗舍苞發穗堪望有年蔬菜花利一律青榮舉皆順便得奏援筆書事Cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo, lưu kinh đại thần Tạ Quang Cự, Hà Duy Phiên, Nguyễn Đăng Tuấn, Tôn Thất Bạch tấu báo Kinh trung đắc vũ, hựu cứ Thừa Thiên phủ chi lãnh đề đốc kiêm lý phủ sự Tôn Thất Cung, phủ doãn Phạm Quý Quyền, biện phủ thừa Đình Cửu Trung tấu tự điền trừ chiêm nhuận hòa miêu xá bao phát tuệ kham vọng hữu niên, sơ thái hoa lợi nhất luật thanh vinh cử giai thuận tiện, đắc tấu viện bút thư sự.	14	+
侍衛大臣阮仲併遵諭操演騎陣請駕御閱紀事 Thị vệ đại thần Nguyễn Trọng Tính tuân dụ thao diễn kị trận thỉnh giá ngự duyệt kị sự	15	+
河內行宮題辭Hà Nội hành cung đề bích	16	+
明命二年欽奉我皇考聖駕北巡駐蹕昇龍城行宮命栽果中第一之荔枝及各名樹於後殿靖北樓今余亦止龍旗于此見其樹已成栽娑蔭綠爰刻銅牌懸佩用誌其事感慨而成吟Minh Mệnh nhị niên khâm phụng ngã Hoàng khảo thánh giá Bắc tuần trú tất Thăng Long thành hành cung, mệnh tài quả trung đệ nhất chi lệ chi cập các danh thụ ư hậu điện Tĩnh Bắc lâu. Kim dư diệc chi long kì vu thử, kiến kì thụ dã tài, sa bà âm lục, viên khắc đồng bài huyền bội dụng chí kì sự cảm khái nhi thành ngâm.	17	+
親製水戰陣勢紀律條款以待衛大臣虎威營統制武文解為正總閱水師後道大臣京畿水師提督嘉憑男武文徐為副總閱水師 [...xin lược] Thân chế thủy chiến trận thế kị luật điều khoản dĩ thị vệ đại thần hồ uy doanh thống chế văn võ giải vi chánh tổng duyệt thủy sư hậu đạo, đại thần kinh kì thủy sư đề độc gia bằng nam Võ Văn Từ vi phó tổng duyệt thủy sư [...xin lược]	18	+
題真武觀 Đề Chân vũ quán	19	+

卷四 Quyển 4		
據定邊總督恩光子黎文德奏敘嘉定全轄田禾收成十分豐收喜而有作Cứ định biên Tổng đốc Ân Quang Tử Lê Văn Đức tấu tự Gia Định toàn hạt điền hòa thu thành thập phần phong thu hỉ nhi hữu tác	1	+
本日御殿大司馬奏稱據留京皇子安豐亭侯洪保留京大臣謝光巨何維藩阮登洵尊室帛轉據永濟軍次之領安河總督信武侯范文典署安江提督雄勇將阮公閒署掌衛作為安江領兵[...xin lược]. Bốn nhật ngự điện Đại tư mã tấu xưng, cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo, lưu kinh đại thân Tạ Quang Cự, Hà Duy Phiên, Nguyễn Đăng Tuấn, Tôn Thất Bạch, chuyển cứ Vĩnh Tế quân thứ chỉ Lãn An Hà Tổng đốc Tín Võ Hầu Phạm Văn Diên, Thự An Giang Đề đốc hùng dũng tướng Nguyễn Công Nhàn, Thự chương vệ tác vi An Giang Lãn binh [...xin lược]	2	+
前次勦平水路獻捷紅旗命錦衣衛掌衛事黃文厚宣示今次蕩平陸路呈進紅旗命金吾衛衛尉黎曰專布告據奏滿路騰歡爭相觀看不知幾千百萬之多皆一口稱賀聊接筆偶作 ¹¹ Tiền thứ tiểu bình lộ hiển tiếp hồng kì mệnh Cẩm y vệ chương vệ vệ sự Hoàng Văn Hậu tuyên thị, kim thứ đẳng bình lục lộ trình tiến hồng kì mệnh kim ngô vệ vệ úy Lê Viết Chuyên bố cáo, cứ tấu mẫn lộ đẳng hoan tranh tương quan khan bất tri cơ thiên bách vạn chi đa, giai nhất khẩu xưng hạ, liêu tiếp bút ngẫu tác.	3	+
永濟軍次官兵勦平暹臘紅旗獻捷即降諭先行傳旨褒獎且矣功狀冊奏上必出格施恩用酬將士宣勞立功邊徼但因遙遠路途屈指數天令人懸盼成咏 ¹² Vĩnh Tế quân thứ quan binh tiểu bình xiêm lập hồng kì hiển tiếp, tức giáng dụ tiên hành truyền chỉ bao thưởng thả hĩ, công trạng sách tấu thượng tất xuất cách thi ân, dụng thủ tướng sĩ tuyên lao lập công biên kiêu, dân nhân dao viễn lộ đồ, khuất chỉ số thiên lệnh nhân huyền phán thành vịnh.	4	+
續據領安河總督信武侯范文典署安江提督雄勇將阮公閒署掌衛作為安江領兵官阮良閑衛尉領安江副領兵尊室議由馬上馳奏永濟軍次官兵攻勦情形蕩平暹臘先已飛遞紅旗茲彙列功狀呈覽得奏欣慰降諭授官獎賞金玉詩以誌事Tục cứ lãn An Hà Tổng đốc Tín võ hầu Phạm Văn Diên, Thự An Giang đề đốc hùng dũng tướng Nguyễn Công Văn, Thự chương vệ tác vi An Giang, Lãn binh quan Nguyễn Lương Nhàn, Vệ úy lãn An Giang, phó Lãn binh Tôn Thất Nghị do mã thượng trì tấu, Vĩnh Tế quân thứ quan binh công tiểu tình hình, đẳng bình xiêm lập tiên dĩ phi đệ hồng kì, tư vưng liệt công trạng trình lãn, đắc tấu hân úy giáng dụ thụ quan tướng thưởng kim ngọc, thi dĩ chí sự.	5	+
蚊 Văn	6	+
深更批摺自最Thâm canh phê tập tự tối	7	+
予告休養之禮部尚書潘輝湜扶鳩來觀念其疇昔之臣賞賜銀鍰詩以示之Dư cáo hưu dưỡng chi Lễ bộ Thượng thư Phan Huy Thục phù cư lai cận	8	+

¹¹ Bài thơ này ở tờ mục lục bị mất, chúng tôi đối chiếu với chính văn để lấy tiêu đề bài thơ.

¹² Bài thơ này ở tờ mục lục bị mất, chúng tôi đối chiếu với chính văn để lấy tiêu đề bài thơ, cả hai bài thơ này đều nằm trên một tờ mục lục.

niệm kỉ trừ tích chi thần thường tứ ngân hoàn thi dĩ thị chí		
北圻色服Bắc Kỳ sắc phục	9	+
太原省臣陳文恂范嘉紀裴文德等獻山鳳願而微哂作Thái Nguyên tỉnh, thần Trần Văn Tuân, Phạm Gia Ki, Bùi Văn Đức dâng hiến sơn phượng, cổ nhĩ vi sắc tác	10	+
披閱案前詩偶作Phi duyệt án tiền thi ngẫu tác	11	+
據留京皇子安豐亭侯洪保摺奏遵奉諭示恭捧請安表文及珍品物件並鸚鵡魚呈上慈壽宮欽蒙聖慈嘉獎克進珍饌再奉傳旨聖安該皇子具摺以聞喜而恭誌Cứ lưu kinh Hoàng tử An Phong Đình Hầu Hồng Bảo tập tấu tuân phụng dụ thị cung phụng thỉnh an biểu văn cập trân phẩm vật kiện tịnh anh vũ ngư trình thượng Từ Thọ cung khâm mông Thánh từ gia tướng khắc tiến trân soạn, tái phụng truyền chỉ thánh an cai Hoàng tử cụ tấu tập dĩ văn hỉ nhi cung chí.	12	+
河內風景Hà Nội phong cảnh	13	+
余勤求治理要在養民載舉時巡省方察吏自京以北駕臨諸地方矧至各省北圻一律閭里相安官吏守職田疇秀茂晴雨順常全賴我皇考聖澤淪涵德化既訖此斯民淳美家給人足堪慰余懷思圖繼述揚烈觀光行慶施恩不吝國帑盈千累萬皆用弘先澤而協萬姓之歡心 [...xin lược]. Dư cần cầu trị lí, yếu tại dưỡng dân, tái cử thời tuần tỉnh phương sát lại, tự Kinh dĩ Bắc giá lâm chư địa phương cử chí các tỉnh Bắc Kỳ nhất luật lư lí tương an quan lại thủ chức, điền trừ tú mẫu, tỉnh vũ thuận thường, toàn lại ngã Hoàng khảo thánh trạch, luân hàm đức hóa, kí ngật thử tư, dân thuần mỹ gia, cấp nhân túc kham úy, dư hoài tư đồ kế thuật dương liệt cận quang hành khánh thi ân, bất lận quốc nô, doanh thiên lụy vạn giai dụng hoảng tiên trạch nhi hiệp vạn tính chi hoan tâm [...xin lược].	14	+Q10
時巡盛典慶成蠲以本月二十九日迴鑾即繕表文及飛遞鑾旗命留京皇子賁捧奏聞慈壽宮仰慰聖慈懸盼再頒諭示中外援筆書事 Thời tuần thịnh điển khánh thành quuyền dĩ bốn nguyệt nhị thập cửu nhật hồi loan tức thiện biểu văn cập phi đệ loan kì mệnh lưu kinh Hoàng tử tề phụng tấu văn Từ Thọ cung ngưỡng úy Thánh từ huyền phán, tái ban dụ thị trung ngoại, viện bút thư sự.	15	+
余克遵規制載舉隆儀爰命駕北巡往粉鄉省謁因而歷諸地方觀風察吏省歲問農廣佈恩綸培養黎庶訓詰戎伍整肅提封茲大典慶成迴鑾 [...xin lược] Dư khắc tuân quy chế cử long nghi viên mệnh giá Bắc tuần vãng phân hương tỉnh yết nhân nhi lịch chư địa phương quan phong sát lại, tỉnh tuế vấn nông, bố ân luân bồi dưỡng lê thứ, huấn cật nhung ngũ chỉnh túc đề phong. Tư đại điển khánh thành hồi loan [...xin lược].	16	+
卷五Quyển 5		
北巡迴鑾Bắc tuần hồi loan	1	+
歸程 (十二首) Quy 三月二十九日Tam nguyệt nhị thập cửu nhật	2	+

trình (thập nhị thủ)			
四月初一日	Tứ nguyệt sơ nhất nhật	3	+
四月初二日	Tứ nguyệt sơ nhị nhật	4	+
四月初三日	Tứ nguyệt sơ tam nhật	5	+
四月初四日	Tứ nguyệt sơ tứ nhật	6	+
四月初五日	Tứ nguyệt sơ ngũ nhật	7	+
四月初六日	Tứ nguyệt sơ lục nhật	8	+
四月初七日	Tứ nguyệt sơ thất nhật	9	+
四月初八日	Tứ nguyệt sơ bát nhật	10	+
四月初九日	Tứ nguyệt sơ cửu nhật	11	+
四月初十日	Tứ nguyệt sơ thập nhật	12	+
四月十一日	Tứ nguyệt thập nhất nhật	13	+
本月十二日乘輕舸已初抵京由御河進東城水關即詣孝思殿瞻拜悲述 Bồn nguyệt thập nhị nhật thừa khinh khả dĩ sơ để Kinh do Ngự Hà tiến đông thành thủy quan tức nghệ Hiếu Tư điện chiêm bái bi thuật.		14	+
再詣慈壽宮拜見恭請聖安欽奉聖祖母仁宣慈慶太皇太后清問時巡盛典 余跪奏明白聖慈嘉悅命陪侍御筵拜賜承顏舞觴稱壽康強迪吉為之而加 餐余曷勝慶幸欣慰之至爰謹誌天家樂事云耳Tái nghệ Từ Thọ cung bái kiến cung thỉnh thánh an khâm phụng Thánh tổ mẫu Nhân tuyên từ khánh Thái Hoàng thái hậu, thanh vấn thời tuần thịnh điển, dư quy tấu minh bạch thánh từ gia duyệt, mệnh bồi thị ngự diên bái tứ thừa nhan vũ sướng xưng thọ khang cường địch cát vi chi nhi gia xan, dư hạt thắng khánh hạnh hân úy chi chí, viên căn chí thiên gia lạc sự vân nhĩ.		15	+
紀事六韻Kỉ sự lục vận		16	+
北巡盛典慶成親詣虔謝列廟恭紀 北巡 tuần thịnh điển khánh thành than nghệ kiền tạ liệt miếu cung kỉ		17	+
親詣虔謝孝思殿感述Thân nghệ kiền tạ Hiếu Tư điện cảm thuật		18	+
親率皇親群臣奉表慶安慈壽宮恭紀 (用進退格) Thân suất hoàng thân quần thân phụng biểu khánh an Từ Thọ cung cung kỉ (dụng tiến thoái cách)		19	+
御幾暇堂宣召北巡扈蹕啟還一路駕下退隨之皇子皇親文武大臣以至宿 衛官兵各皆賜食賞賚有差詩以誌事Ngự Cơ hạ đường tuyên chiếu Bắc tuần hộ tất khai hoàn nhất lộ hạ thoái tùy chi hoàng tử hoàng thân văn võ đại thần dĩ chí túc vệ quan binh các giai tử thực thường lãi hữu sai thi dĩ chí sự.		20	+
據總統勦捕軍務署協辦大學士恩光子黎文德參贊勦捕大臣統制寧樂男 阮進林參贊軍務大臣統制黎文富等馳奏官兵勦平七山[...xin lược]Cứ Tổng thống tiễu bô quân vụ Thự hiệp biện đại học sĩ Ân quang tử Lê Văn Đức, Tham tán tiễu bô đại thần thống chế Ninh Lạc Nam Nguyễn Tiến Lâm, Tham tán quân vụ đại thần thống chế Lê Văn Phúc đẳng, trì tấu quan binh tiễu bình Thất Sơn [...xin lược].		21	+
曩者清明節因阻北巡未能親詣珠邱撫心每常怵惕茲迴鑾抵京日雖已親		22	+

詣瞻拜列廟几筵而思慕情懷不能自已爰蠲吉以本月十六十七等[...xin lược]. Nặng giả Thanh Minh tiết nhân trở Bắc tuần vị nặng than nghệ Chu Khâu phủ tâm, mỗi thường truat dị. Tư hồi loan để kinh nhật tuy dĩ thân nghệ chiêm bái liệt miếu kỉ diên nhi tư mộ tình hoài, bất năng tự dĩ, viên quyền cát dĩ bốn nguyệt thập lục thập thất đẳng [...xin lược].		
登舟輕泛 登舟輕泛	23	+
請慈舟於涼館江次停泊于綵殿晏暇恭紀 請慈舟於涼館江次停泊于綵殿晏暇恭紀	24	+
駐蹕金玉行宮 駐蹕金玉行宮	25	+
展謁天授陵禮成敬述 展謁天授陵禮成敬述	26	+
再往安憑行宮駐蹕 再往安憑行宮駐蹕	27	+
展謁孝陵禮成泣述 展謁孝陵禮成泣述	28	+
展謁東陵禮成泣述 展謁東陵禮成泣述	29	+
迴蹕 迴蹕	30	+
節次據諸勇將捷獻官兵蕩平暹羅水陸清夷今又接統帥諸大臣奏報官兵所向如入無人之境邊疆底定措置事宜爰準凱奏班師休兵息民安居樂業念此北邊巡幸自京師承天府及北直以北計十九省轄經已覃恩普遍而南直以南未經得預 [... xin lược]. Tiết thứ cứ chur dưng tướng tiếp hiển quan binh dăng binh Xiêm Lạp, thủy lục thanh di. Kim hựu tiếp thống soái chur đại thần tấu báo quan binh sở hướng như nhập vô nhân chi cảnh, biên cương định để, thổ trí sự nghi, viên chuẩn khai tấu ban sư hựu binh tức dân, an cư lạc nghiệp. Niệm thử Bắc tuần hạnh tự Kinh sư Thừa Thiên phủ cập Bắc trúc dĩ Bắc kê thập cửu tỉnh hạt kinh dĩ đàm ân phổ biến nhi Nam trực dĩ Nam vị kinh đắc dự. [...xin lược]	31	+
Tổng số bài của 5 quyển	158	

Nhận xét

Trong tổng số 158 bài thơ được khắc in trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập*, bằng thao tác văn bản học và đối chiếu với *Ngự chế thi* do vua Thiệu Trị sáng tác, chúng tôi có kết quả như sau: Từ bài số 1 đến bài 39 của quyển 1 và bài số 1 của quyển 2 trùng khớp với các bài thơ ở Q7, *Ngự chế thi sơ tập*. Từ bài số 2 quyển 2 đến bài số 8 quyển 3, trùng khớp với các bài thơ ở Q8, *Ngự chế thi sơ tập*. Từ bài số 9 quyển 3 đến bài số 13 quyển 4, trùng khớp với các bài thơ ở Q9, *Ngự chế thi sơ tập*. Từ bài số 14 quyển 4 đến bài số 31 quyển 5, trùng khớp với các bài thơ ở Q19, *Ngự chế thi sơ tập*. Như vậy, qua tổng kết và đối chiếu, chứng minh 158 bài thơ này hoàn toàn trùng khớp với các bài thơ ở *Ngự chế thi sơ tập* của vua Thiệu Trị sáng tác (Xin xem mục đối chiếu ở bảng trên). Từ đây, có thể khẳng định bộ

sách này của vua Thiệu Trị sáng tác chứ không phải của vua Minh Mệnh như sách *Mộc bản triều Nguyễn đề mục tổng quan* đã công bố.

3. Vài nét về giá trị của *Ngự chế Bắc tuần thi tập*

Ngự chế Bắc tuần thi tập là tập thơ ghi lại quá trình tuần hành ra miền Bắc của vua Thiệu Trị. Mỗi khi đi qua địa phương nào, lúc nghỉ ngơi, khi thăm thú phong cảnh, ban ơn cho dân ở các địa phương vua đều có thơ ghi lại. Như vậy, có thể nói, tập thơ là cuốn nhật kí hành trình.

Mỗi một địa phương ít nhất vua cũng làm vài bài thơ ghi lại phong cảnh, sự tích địa danh, cảm xúc cá nhân về vùng đất ấy, vì vậy, khi nghiên cứu về địa danh học, địa chí thì nhiều bài thơ của vua Thiệu Trị sẽ làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến địa phương.

Mặc dù nhiều bài văn bia trên thực địa hoặc trên tường của các hành cung đến nay không còn nữa, nhưng có thể căn cứ vào tập thơ này để nghiên cứu phục chế nhiều văn bia bị vỡ, bị sứt trên thực địa hiện còn đến nay.

Ngoài ra, căn cứ vào nội dung từng bài thơ có thể giúp người đọc biết được phong tục tập quán của người dân các tỉnh, về sắc phục trang phục của Bắc Kì (*Bắc Kì trang phục*), hay về phong cảnh của Hà Nội (*Hà Nội phong cảnh*), những nội dung như vậy rất quan trọng cho nghiên cứu về văn hóa dân gian.

Phong cảnh Hà Nội

Núi biển cách xa đất đai bằng phẳng,

Nóng lạnh lạnh về phía bắc biên nơi biên giới.

Mặt trời lên cao mà sương sớm còn chưa tan hết,

Khí xuân nồng hậu canh năm gió thổi mạnh.

Chợ búa đông nghịt người người chạm vai nhau ngoài đường,

Áo lụa mềm mại đến phiên lại gặp nhau.

Tứ dân yên ổn lập nghiệp nghề buôn bán làm đầu,

Cuộc sống phong lưu giàu có người người vui vẻ hơn hờ.

Hoặc như việc trồng các loại cây ăn quả trong các hành cung dưới thời Minh Mệnh, đến đời vua Thiệu Trị, những cây trồng ấy đã được thu hoạch, vua tưởng nhớ công lao bèn cho khắc vào biển đồng treo trên cây để nhớ.

Đề thơ trên tường Hành cung Hà Nội

Trầm đi tuần bốn phương trú tại đất Thăng Long,

Xem khắp cảnh khói mây thấy đạo đời ngày càng lên.

Dòng nước sông Nhị Hà nơi ta đã từng rửa chân,

Nhà cửa, điện đài mới làm rạng ngời chốn Nùng sơn.

Một dòng Tây Hồ, Lãng Bạc được nhờ ơn,

Lầu cao muôn thuở được đất vùng đất Bắc.

So với Nhà Đinh, Lý, Trần, Lê triều ta đã hơn hẳn,

Khắp đông, tây, nam, bắc ta đã phong tặng.

(Hà Nội hành cung đề bích)

Bài thơ cho thấy, vua Minh Mạng ca ngợi cảnh đẹp của vùng đất Bắc, trong đó có cuộc sống no đủ sung túc của người dân, lầu cao điện đài rạng rỡ nơi núi Nùng. Vua lại so sánh triều Nguyễn với các triều Đinh, Lý, Trần, Lê trong lịch sử Việt Nam. Đó là sự yên ổn của dân chúng, là niềm vui của vua khi thấy cảnh thanh bình nơi đất Bắc.

Hay như địa danh Thiết Càng ở Nghệ An, vua Thiệu Trị đã ghé thăm nơi đây và làm một bài thơ sai khắc bia và dựng bên cạnh Sắt này. Vua ca ngợi lẽ huyền vi của tạo hóa, bên cạnh đó là sự tích hình thành dòng kênh của cảng này.

Cảng Sắt

Suối nhỏ chảy vòng vèo trong lòng muôn ngọn núi,

Nghe nói người xưa mượn công của tạo hóa.

Mỏ sắt ở lưng núi còn lưu lại đá vương vãi,

Cửa cảng oai trời cạn mà vẫn lưu thông.

Lẽ huyền vi chẳng giải được chuyện lạ thần cơ,

Đất bằng phẳng càng hiện rõ đạo đời hưng thịnh.

Núi non của Lũng Thục cũng không sánh được,

Dời đến nước Triệu nước Sở về đẹp sao hết được.

(*Thiết cảng*, Quyển 2, tờ 15a-15b)

4. Kết luận

Qua việc nghiên cứu văn bản, đối chiếu, bổ khuyết các bài thiếu, tờ thiếu, và làm sáng tỏ các tờ nghi vấn, cuối cùng bài viết đã đưa ra được số lượng chính xác các bài thơ trong *Ngự chế Bắc tuần thi tập*. Bên cạnh đó là cung cấp toàn bộ danh mục các bài thơ, có đối chiếu với *Ngự chế thi*. Đây là căn cứ chính xác nhằm mục đích khẳng định lại ai chính là tác giả của văn bản này.

Từ việc khảo sát văn bản này dẫn đến việc nghiên cứu sưu tầm các bài văn bia trên thực địa ở các tỉnh đã bị mất hoặc bị hư hỏng do thời gian như văn bia về sông Vĩnh Định, bài *Định Bắc trường thành*, *Cầu Lý Hoà*, *Hai núi Khiêu Thạch*, *Sông Linh Giang*, *Cửa Hoành Sơn* ở Quảng Bình; bài *Núi*

Hồng Lĩnh ở Hà Tĩnh; bài *Thiết cảng* ở Nghệ An; bài *Sông Ngọc Giáp*, *Núi Tam Điệp* ở Thanh Hoá; bài *Núi Hộ Thành* ở Ninh Bình v.v..

Tiếc rằng văn bản hiện còn ở Trung tâm lưu trữ Quốc gia IV chỉ còn 5 quyển, như vậy, so với chính sử ghi chép là 173 bài, song chúng tôi chỉ mới tìm

được 158 bài, thiếu 15 bài nữa, có thể đây là 1 quyển trọn vẹn.

Nhưng trên thực tế văn bản và ghi chép của mục lục, thì cũng chỉ dừng lại ở quyển thứ 5, từ ghi chép của mục lục đối chiếu với chính văn thì hoàn toàn trùng khớp. Đây là vấn đề cần phải được tiếp tục nghiên cứu để có thể tìm được 15 bài còn lại.

Research on the real author of *Ngu che bac tuan thi tap* and the value of the *Ngu che bac tuan* poem collection

• **Nguyen Huy Khuyen**

Dalat University

ABSTRACT:

Researching literature documents and determining the complete ones and the author of the text are the important task of Han Nom studies. When the author and the best text are clearly known, that document values highly. This paper is not beyond our purposes. The issue of the texts of Ngu Che Bac Tuan thi tap has only been up to now made statistics in “the

Nguyen Dynasty woodblocks – Section overview”. However, this book argues that this was a work composed by King Minh Menh. Through researching and comparing with official history and other Ngu Che's texts of King Thieu Tri, there comes the conclusion that it was written by Thieu Tri.

Key words: *Ngu che Bac tuan thi tap* (*Ngu che Bac tuan poem collection*), *king Thieu Tri*, *study texts*, *supplement*.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, (tập 6), Bản dịch của Viện Sử học (2007), Nxb. Giáo dục.
- [2]. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II (2004), *Một bản*
- triều Nguyễn - Đề mục tổng quan*, NXB Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
- [3]. *Ngự chế Bắc tuần thi tập*, (bản chữ Hán), kí hiệu H77, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV.